

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



## CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100108536 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/07/2010, thay đổi lần thứ 12 ngày 01/06/2017)*

Địa chỉ: Số 87 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân,  
Thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 024. 3864 3327 Fax: 024. 3864 1366  
Website: [www.cpc1.com.vn](http://www.cpc1.com.vn)

### TỔ CHỨC TƯ VẤN:

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội  
Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 7572  
Chi nhánh: Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM  
Điện thoại: 028. 3820 9987 Fax: 028. 3820 0921  
Chi nhánh: Tầng 8, Số 36 Trần Quốc Toản, Quận Hải Châu, Đà Nẵng  
Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 023. 6358 4788

### Phụ trách công bố thông tin:

Ông: **Nguyễn Doãn Liêm** - Tổng Giám đốc Công ty

Điện thoại: 024. 3864 3327 Fax: 024. 3864 1366



## MỤC LỤC

### DANH MỤC BẢNG BIỂU

### CÁC KHÁI NIỆM

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	2
1. Giới thiệu Công ty .....	2
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch .....	5
3. Quá trình hình thành và phát triển .....	6
4. Quá trình tăng vốn của Công ty .....	7
5. Cơ cấu tổ chức công ty .....	7
6. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty .....	22
7. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông .....	24
8. Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1, những công ty mà CPC1 đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 .....	25
9. Hoạt động kinh doanh.....	26
9.1. Giá trị dịch vụ qua các năm .....	29
9.2. Cơ cấu chi phí .....	30
10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	31
10.1.Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2016 - 2017 .....	31
10.2.Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2016, 2017.....	31
11. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	33
12. Chính sách đối với người lao động.....	36

---

13. Chính sách cổ tức.....	37
14. Tình hình tài chính.....	37
14.1.Các chỉ tiêu cơ bản.....	37
14.2.Các chỉ số tài chính cơ bản.....	41
15. Tài sản.....	42
16. Dự kiến Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	46
17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...).....	48
18. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	48
19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	48
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	49
1. Cơ cấu thành phần, hoạt động và sơ yếu lí lịch Hội đồng quản trị.....	49
2. Ban kiểm soát.....	59
3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.....	63
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	65
III. PHỤ LỤC.....	66
1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;.....	66
2. Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán;.....	66
3. Phụ lục III: BCTC kiểm toán năm 2017.....	66

---

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 1: Danh sách ngành nghề kinh doanh .....	2
Bảng 2: Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.....	8
Bảng 3: Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.....	22
Bảng 4: Danh sách các thành viên Ban kiểm soát Công ty .....	23
Bảng 5: Danh sách các thành viên Ban Tổng giám đốc .....	24
Bảng 6: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 03/4/2018 .....	24
Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm 03/4/2018.....	25
Bảng 8: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2016 - 2017 .....	29
Bảng 9: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2016 – 2017 .....	30
Bảng 10: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, 2017 .....	31
Bảng 11: Cơ cấu lao động Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.....	36
Bảng 12: Số dư các khoản vay và nợ thuê tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017 .....	38
Bảng 13: Số dư các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017 .....	39
Bảng 14: Số dư các khoản nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017 .....	39
Bảng 15: Số dư các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017 .....	40
Bảng 16: Một số chỉ số tài chính trong 2 năm gần nhất.....	41
Bảng 17: Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 .....	42
Bảng 18: Giá trị tài sản dở dang dài hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017 .....	43
Bảng 19: Tình hình đất đai tại thời điểm 31/12/2017.....	43
Bảng 20: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 - 2019 .....	46

## CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

Công ty/CPC1	:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1
Tổ chức đăng ký giao dịch	:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương CPC1
VietinBank Securities Nam	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
CTCP	:	Công ty Cổ phần
Giấy CN ĐKDN	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
CBNV	:	Cán bộ nhân viên

*Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.*

## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Giới thiệu Công ty

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1
- Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Anh: CENTRAL PHARMACEUTICAL CPC1.JSC
- Tên doanh nghiệp viết tắt: CPC1
- Tên người đại diện theo pháp luật: **NGUYỄN DOÃN LIÊM** – Tổng Giám đốc
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 87 phố Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 3864 3327
- Fax: 024. 3864 1366
- Website: [www.cpc1.com.vn](http://www.cpc1.com.vn)
- Logo:



- Giấy CN ĐKDN: Mã số doanh nghiệp: 0100108536 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/07/2010, thay đổi lần thứ 12 ngày 01/06/2017.
- Vốn điều lệ: 209.790.000.000 đồng (*Hai trăm linh chín tỷ bảy trăm chín mươi triệu đồng*)
- Ngành, nghề kinh doanh theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:

### **Bảng 1: Danh sách ngành nghề kinh doanh**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề KD
1	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh (loại Nhà nước cho phép)	2023
2	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu (loại Nhà nước cho phép)	2100
3	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: - Sản xuất và kinh doanh bao bì các loại;	2220
4	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4772
7	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
8	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm tự nhiên	4649
9	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Mua bán máy móc, thiết bị, bao bì phục vụ cho sản xuất tân dược, thuốc y học cổ truyền, mỹ phẩm thực phẩm bổ dưỡng.	4659
10	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề KD
	Chi tiết: Bán lẻ kính mắt, kính thuốc	
11	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
12	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	
13	Chi tiết: - Hội chợ, triển lãm, thông tin quảng cáo;	8230
	Dịch vụ đóng gói	
14	Chi tiết: Dịch vụ bốc xếp, đóng gói, giao nhận hàng hóa	8292
	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	
	Chi tiết:- Kinh doanh nguyên liệu và phụ gia: thực phẩm, thức ăn chăn nuôi; - Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu thuốc thú y và nguyên liệu làm thuốc thú y; - Dịch vụ tư vấn thành lập và quản lý doanh nghiệp (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán, thuế, kiểm toán, tài chính) - Kinh doanh chế phẩm diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; - Dịch vụ bảo quản thuốc; - Buôn bán Vacxin, sinh phẩm y tế; - Sản xuất và kinh doanh: thuốc, nguyên liệu làm thuốc, sản phẩm chăm sóc sức khỏe, thực phẩm bổ dưỡng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm chế biến và thực phẩm chức năng; - Dịch vụ xuất nhập khẩu ủy thác; - Nhập khẩu trang thiết bị y tế; - Kinh doanh nguyên liệu ngành dược và dược phẩm; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm) (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8299 (Chính)
	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	
16	Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản; - Cho thuê văn phòng, kho, xưởng;	6810



STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành, nghề KD
	Hoạt động tư vấn quản lý	
17	Chi tiết: - Tư vấn, đầu tư, môi giới, xúc tiến thương mại, đại diện thương nhân (không bao gồm dịch vụ tư vấn pháp luật, môi giới bất động sản, chứng khoán, bảo hiểm, hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	7020
	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	
18	Chi tiết: - Nghiên cứu, khảo sát, phân tích và cung cấp thông tin thị trường (trừ thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);	7320
19	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730

## 2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán đăng ký giao dịch: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1
- Mã Chứng khoán: DP1
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 20.979.000 cổ phiếu.
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 849.700 cổ phiếu.

*(Hạn chế chuyển nhượng đối với cán bộ công nhân viên theo số năm cam kết làm việc lâu dài tại công ty cổ phần. Trong đó, thời gian hạn chế tối đa là 10 năm, tính từ 01/01/2016 đến hết 31/12/2025. Thời gian hạn chế chuyển nhượng theo đúng quy định tại Điểm d Điều 48 Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011).*

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Mục 1 Điều 2a Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi

hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Tại thời điểm ngày 03/4/2018, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1 là 0 cổ phần, tương ứng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài là 0%.

### 3. Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 là Quốc doanh Y Dược phẩm Trung ương được thành lập từ năm 1956 do Bộ Y Tế quản lý, trực thuộc Cục phân phối Dược phẩm.
- Theo Quyết định số 171/BYT-QĐ ngày 01/04/1971 của Bộ Y tế, Quốc doanh Y Dược phẩm Trung ương chính thức chuyển đổi thành Công ty Dược phẩm cấp I thuộc Tổng công ty Dược (thuộc Bộ Y tế).
- Năm 1985, Công ty đổi tên thành “Công ty Dược phẩm Trung ương I” theo Quyết định số 934/BYT-QĐ ngày 05/06/1985 của Bộ trưởng Bộ Y tế.
- Ngày 22/04/1993, Bộ Y tế ra Quyết định số 408/BYT - QĐ của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc thành lập lại các doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Y tế, trong đó thành lập doanh nghiệp Nhà nước “Công ty Dược phẩm TW1” thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Dược Việt Nam với mã số: 070101;070102.
- Đến năm 2010, Công ty chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm trung ương 1 do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 45/QĐ-TCTD ngày 29/06/2010 của Hội đồng quản trị (nay là Hội đồng thành viên) Tổng công ty Dược Việt Nam.
- Năm 2016, Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 theo quyết định số 2290/QĐ-BYT ngày 12/06/2015 của Bộ Y Tế.
- Ngày 17/12/2015, Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu thành lập với tên gọi Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.

- Ngày 04/01/2016, Công ty chính thức được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108536, đăng ký lần đầu ngày 26/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 04/01/2016 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 209.790.000.000 đồng.
- Ngày 29/05/2017, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 3339/UBCK-GSĐC của UBCKNN.
- Ngày 28/08/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 168/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 20.979.000 cổ phiếu.

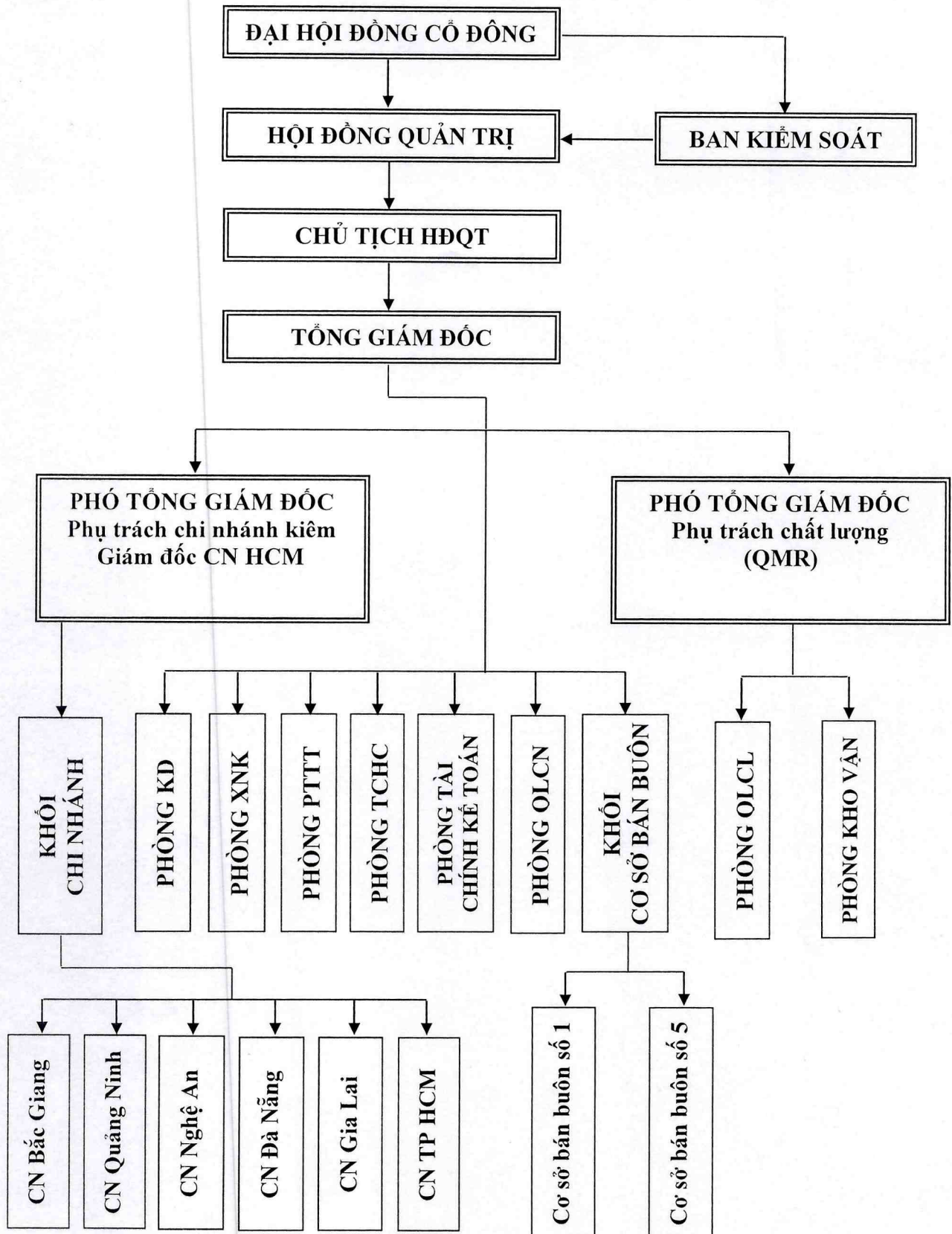
#### **4. Quá trình tăng vốn của Công ty**

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 chuyển sang hoạt động mô hình công ty cổ phần từ ngày 04/01/2016, kể từ thời điểm đó đến nay, Công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.

#### **5. Cơ cấu tổ chức công ty**

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014. Cơ cấu tổ chức của Công ty xây dựng theo cấu trúc chức năng nhằm phù hợp với lĩnh vực hoạt động và được mô tả theo sơ đồ sau:

**Bảng 2: Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1**



(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

- ✓ **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.
- ✓ **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- ✓ **Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty.
- ✓ **Tổng giám đốc:** Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

✓ **Các khối chức năng**

***Phòng Kinh doanh***

- Tham mưu, tổng hợp giúp Tổng giám đốc thực hiện chức năng quản lý Công ty trong lĩnh vực kinh doanh và trực tiếp làm các thủ tục giao dịch, bán hàng, cung cấp sản phẩm, dịch vụ của Công ty tới mọi đối tác khách hàng, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của Công ty, nghiên cứu, thu thập thông tin để phát triển sản phẩm mới.
- Lập kế hoạch bán hàng, thống nhất với kế hoạch lưu chuyển hàng hoá, kế hoạch phát triển sản phẩm và kế hoạch mua hàng của toàn Công ty.
- Tổ chức hệ thống, màng lưới bán hàng trên cơ sở cơ cấu hàng hoá, cơ cấu bán hàng cho phù hợp với từng thời điểm, từng địa bàn.
- Bán hàng, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh; Kiểm soát và quản lý bán hàng.
- Chăm sóc, xây dựng các mối quan hệ, củng cố và tạo niềm tin đối với khách hàng.
- Chủ động nghiên cứu phát triển thị trường, sản phẩm và đề xuất các chính sách thu hút khách hàng, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.
- Xây dựng kế hoạch phát triển sản phẩm, thị trường, khách hàng và chương trình marketing cụ thể cho từng sản phẩm, hướng dẫn, đào tạo nhân viên trình dợt và trong màng lưới phân phối.

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và phát triển sản phẩm trong hệ thống bán lẻ thuốc thành phẩm phòng và chữa bệnh cho người;
- Tổng hợp, phân tích và xử lý các dữ liệu liên quan đến bán hàng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, thoả mãn khách hàng.
- Cung cấp thông tin và dữ liệu liên quan đến hoạt động bán hàng khi có yêu cầu theo quy định.
- Xây dựng kế hoạch nghiên cứu các sản phẩm mới thông qua việc thu thập các thông tin thị trường, dự đoán nhu cầu sử dụng của sản phẩm trong những năm sau.

### ***Phòng Xuất Nhập khẩu***

- Tham mưu, tổng hợp giúp Tổng Giám đốc thực hiện chức năng quản lý Công ty về lĩnh vực xuất nhập khẩu, tạo nguồn hàng, làm dịch vụ và trực tiếp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch mua hàng, dịch vụ.
- Lập kế hoạch mua hàng thống nhất với kế hoạch phát triển sản phẩm và bán hàng của toàn Công ty.
- Tổ chức và quản lý hệ thống, mạng lưới cung ứng hàng.
- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch mua hàng và dịch vụ Công ty giao đảm bảo việc mua, nhập hàng tuân thủ các nguyên tắc của thị trường và phù hợp với các quy chế, quy định của Nhà nước, Bộ, Ngành và Công ty.
- Quản lý và phối hợp với các đơn vị Kinh doanh, Kho vận, các Chi nhánh tổ chức thực hiện việc nhập, xuất theo quy định.
- Phối hợp với phòng Tài chính Kế toán hạch toán, thanh quyết toán thu chi. Là đầu mối thực hiện các giao dịch, cập nhật và lưu trữ các số liệu, tài liệu, hồ sơ liên quan.
- Kiểm soát và quản lý quá trình mua hàng:
- Chủ động kiểm soát nguồn hàng đảm bảo kinh doanh không bị gián đoạn. Theo dõi tiến độ giao hàng của nhà cung ứng và đôn đốc thực hiện các điều khoản trong hợp đồng, đơn hàng.
- Chủ động thu thập và quản lý thông tin về nhà cung ứng, nhà sản xuất.

- Cập nhật kịp thời thông tin, biến động của thị trường và báo cáo nhập khẩu, mua hàng theo quy định.
- Xây dựng các mối quan hệ với nhà cung ứng, củng cố và tạo uy tín đối với khách hàng nhằm ổn định nguồn hàng chiến lược và tìm kiếm phát triển nguồn hàng mới:
- Tham gia Hội nghị khách hàng, Hội chợ, triển lãm.
- Chủ động tìm kiếm mở rộng các mối quan hệ khách hàng, đề xuất phát triển sản phẩm, nguồn hàng, nguồn cung cấp.

### ***Phòng Tài chính kế toán***

- Tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc trong quản lý tài chính; trực tiếp tổ chức và thực hiện các nghiệp vụ hạch toán kế toán và công tác thống kê của Công ty.
- Hạch toán kế toán
  - Tổ chức, kiểm tra và giám sát công tác ghi chép ban đầu; lập, trình ký, lưu trữ và bảo mật chứng từ kế toán, sổ kế toán, các báo cáo tài chính, báo cáo kế toán theo quy định của Pháp luật trong toàn Công ty;
  - Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính, thống kê đảm bảo phản ánh đầy đủ, chính xác, kịp thời mọi hoạt động kinh tế, tài chính của Công ty; Phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành động tham ô, lãng phí, vi phạm chính sách, chế độ và kỷ luật tài chính của Nhà nước;
  - Quản lý, theo dõi và lập kế hoạch thanh toán các khoản nợ phải thu, phải trả... của Công ty;
  - Quản lý, sử dụng và bảo mật chứng từ, sổ sách tài liệu, chương trình phần mềm kế toán (nếu có);
  - Nộp các khoản tiền vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, làm việc trực tiếp với cơ quan thuế khi có kiểm tra, thanh tra thuế theo quy định của pháp luật;
  - Lập các báo cáo kế toán quản trị theo quy định của Tổng Giám đốc công ty;
  - Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác kế toán tại các Chi nhánh

- Kiểm tra, thanh toán, quyết toán kế hoạch sản xuất hàng tháng, quý của các đơn vị trực thuộc;
- Tài chính
  - Xây dựng kế hoạch tài chính dài hạn, trung hạn và hàng năm trình phê duyệt và tổ chức chỉ đạo thực hiện;
  - Lập và trình Tổng Giám đốc các phương án huy động vốn phục vụ đầu tư, kinh doanh bao gồm: Vay các ngân hàng, tổ chức tín dụng; vay các đối tượng khác; phát hành trái phiếu Công ty và hoàn thiện các thủ tục thực hiện phương án được duyệt theo quy định của pháp luật;
  - Quản lý, đánh giá việc bảo toàn và hiệu quả sử dụng các nguồn vốn của Công ty;
  - Điều hành tài khoản tiền gửi, tiền vay bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ tại các ngân hàng;
  - Thẩm định về hiệu quả kinh tế, việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính và nguyên tắc thanh toán trong các hợp đồng kinh tế;
  - Đề xuất, tham mưu cho Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc và thực hiện các giải pháp quản lý, theo dõi các loại tài sản và nguồn vốn của Công ty;
  - Tổ chức công tác kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật;
  - Bảo đảm về mặt tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty;
  - Quyết toán tài chính hàng năm và trích lập quỹ theo quy định hiện hành của Nhà nước;
  - Tổ chức thẩm tra quyết toán các dự án đầu tư xây dựng cơ bản; dự án đầu tư ra ngoài Công ty; việc thanh toán tiền lương, các chế độ của người lao động;
  - Tham gia giao kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch xây dựng cơ bản, kế hoạch lao động tiền lương, xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, tiếp thị bán sản phẩm;



- Tham gia ủy viên thường trực Hội đồng kiểm kê, định giá, xử lý tài sản, công nợ, hàng hóa của Công ty;
- Thực hiện công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ về tài chính, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có quyết định của Giám đốc;
- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính và kế toán, thống kê tại các đơn vị trực thuộc của Công ty; lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo quy định của pháp luật;
- Thường xuyên chỉ đạo nghiệp vụ tài chính kế toán, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ kế toán cho đội ngũ kế toán Công ty.

### ***Phòng Quản lý chất lượng***

- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc các vấn đề liên quan đến công tác Quản lý chất lượng các mặt hàng công ty kinh doanh, duy trì hệ thống quản lý chất lượng.
- Quản lý chất lượng hàng hoá.

#### *Đối với mặt hàng đang kinh doanh:*

- Đề xuất các biện pháp kiểm tra chất lượng hàng hoá (đảm bảo tuân thủ pháp luật và các quy định của công ty).
- Tham gia công tác kiểm tra chất lượng hàng hoá trong kho: kiểm hàng tại kho (theo tỉ lệ), lấy mẫu, gửi mẫu, kiểm định vaccine, sinh phẩm...
- Giải quyết các trường hợp không phù hợp của hàng hoá (bao bì, nhãn mác, chất lượng, số lượng, giám định, đình chỉ lưu hành, thu hồi, khiếu nại, xử lý, huỷ hàng hoá, theo dõi ADR, thông tin thuốc...)
- Tham gia kiểm kê hàng hoá (khi được phân công) và tổng hợp chất lượng hàng sau kiểm kê.
- Tham gia xử lý hàng hoá.

#### *Đối với mặt hàng mới:*

- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc và các phòng ban liên quan về các vấn đề liên quan đến chất lượng hàng hoá: nhãn, quảng cáo, tiêu chuẩn kiểm nghiệm, điều kiện kinh doanh, cơ sở vật chất, con người...

- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc áp dụng các Hệ thống quản lý chất lượng (ISO, GP's) tại Công ty.
- Nghiên cứu triển khai và chủ trì, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các Hệ thống quản lý chất lượng đã được phê duyệt:
  - Làm đầu mối xây dựng các quy trình tác nghiệp;
  - Tham mưu cho Tổng giám đốc trang bị các thiết bị bảo quản, cấp phát trong kho; tham mưu về việc xây dựng, bố trí, sắp xếp, thiết kế kho tàng ...;
  - Tiến hành đánh giá nội bộ theo quy trình đã duyệt;
  - Tiếp các đoàn đánh giá thẩm định bên ngoài.
- Tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết các chuyên đề về quản lý chất lượng thuốc.
- Nâng cao nghiệp vụ chuyên môn: Tổ chức tìm hiểu, khảo sát, thử nghiệm, triển khai các nghiệp vụ chuyên môn: nghiệp vụ kho, nghiệp vụ mua hàng, bán hàng... nhằm nâng cao chất lượng của hệ thống phân phối.
- Triển khai áp dụng các văn bản pháp luật liên quan đến chuyên môn.
  - Cập nhật, nghiên cứu, cụ thể hoá các văn bản pháp luật liên quan đến chuyên môn và triển khai áp dụng tại công ty.
  - Tổ chức góp ý và tham gia góp ý các dự thảo quy chế chuyên môn.
- Hiệu chuẩn, kiểm định các thiết bị đo lường: Quản lý việc hiệu chuẩn, kiểm định các thiết bị đo lường theo đúng quy định của pháp luật.
- Đào tạo
  - Lên kế hoạch đào tạo và tham gia đào tạo các vấn đề liên quan đến các Hệ thống quản lý chất lượng, quy chế chuyên môn.
  - Chủ trì hướng dẫn sinh viên thực tập theo yêu cầu của Tổng Giám đốc.
  - Đào tạo nâng bậc dược tá.
- Tham gia hoạt động sáng kiến cải tiến: Đánh giá hiệu quả sáng kiến cải tiến, phát động phong trào sáng kiến khi được phân công.
- Tham gia công tác an toàn lao động

- Phát hiện, tham mưu cho Tổng giám đốc các vấn đề an toàn lao động thuộc lĩnh vực liên quan đến chuyên môn.
- Phối hợp với thường trực an toàn lao động kiểm định các thiết bị liên quan đến an toàn lao động.

- Làm việc với các cơ quan hữu quan đối với các vấn đề liên quan đến chất lượng

### ***Phòng Kho vận***

- Tham mưu và tổ chức thực hiện công tác quản lý bao gồm xuất - nhập, kiểm soát về chất lượng, số lượng, bảo quản, đóng gói, ra lẻ, giao nhận vận chuyển các mặt hàng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, vật tư, thiết bị y tế (sau đây gọi chung là hàng hoá) đáp ứng nhu cầu kinh doanh, phục vụ của Công ty.

- Quản lý hàng hoá:

- Tổ chức kiểm nhập hàng theo Quy trình nghiệp vụ kho phần nhận-kiểm của Công ty.
- Tổ chức việc xuất hàng phải tuân theo Quy trình nghiệp vụ kho phần cấp phát của Công ty.
- Thực hiện kiểm soát chất lượng hàng hoá trước khi nhập kho cũng như trong quá trình lưu kho theo Quy trình.
- Tổ chức thực hiện tốt các quy chế, quy định của ngành và của Công ty liên quan đến công tác bảo quản thuốc theo quy định của Luật, Nghị định và Thông tư.
- Tổ chức thực hiện tốt nguyên tắc "Thực hành tốt bảo quản thuốc" (GSP) do Bộ Y tế ban hành và "Quy trình nghiệp vụ kho phần bảo quản" của Công ty.

- Giao nhận vận chuyển, quản lý công nhân bốc xếp:

- Quản lý điều động phương tiện vận tải phục vụ công tác giao nhận, vận chuyển hàng hoá theo yêu cầu kinh doanh, phục vụ của công ty.
- Thực hiện tốt việc giao nhận, vận chuyển hàng hoá theo đúng quy trình, quy định, quy chế hiện hành.

### ***Phòng Phát triển thị trường***

- Là đơn vị chức năng trực thuộc Công ty về lĩnh vực phát triển thị trường thông qua các hoạt động kinh doanh, phân phối sản phẩm theo kênh OTC và ngoài thầu.
- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty xây dựng chiến lược, chiến thuật kinh doanh, đầu tư phát triển về sản phẩm, thị trường, xây dựng thương hiệu của Công ty thông qua hoạt động tiếp cận và phát triển mở rộng hệ thống phân phối, thị trường.
- Chủ động xây dựng và phát triển hệ thống bán hàng OTC và các kênh phân phối ngoài thầu tới tất cả các đối tượng khách hàng trên toàn quốc (kể cả xuất khẩu nếu có thể).
- Trực tiếp kinh doanh đóng góp doanh thu và lợi nhuận cho Công ty theo cơ chế khoán thu chi và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, chuyên môn như các chi nhánh trực thuộc của Công ty.

### ***Phòng Tổ chức hành chính***

- Tham mưu giúp Tổng giám đốc giải quyết các công tác nội chính, tổ chức, quản trị nguồn nhân lực, thực hiện triển khai các ứng dụng trong lĩnh vực Công nghệ thông tin, quản lý các nguồn lực vật chất bao gồm: tài sản, trang thiết bị, hệ thống thông tin liên lạc, hạ tầng và các phần mềm CNTT nhằm gián tiếp thúc đẩy, tăng hiệu quả hoạt động và lợi nhuận của Công ty.

#### *Tổ chức nhân sự:*

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty.
- Xây dựng quy hoạch cán bộ, chuẩn bị các thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, đề bạt và quản lý cán bộ theo chủ trương của Đảng ủy, Ban Tổng Giám đốc.
- Quản lý lao động: Tuyển dụng, điều động, luân chuyển, bồi dưỡng, đào tạo và phát triển nhân viên. Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp lao động. Theo dõi ngày giờ công, thời gian nghỉ phép, giờ làm thêm, xây dựng định mức lao động, định mức chi phí lao động.

- Xây dựng đơn giá tiền lương và theo dõi quỹ tiền lương, đề xuất các chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng theo các quy định của Nhà nước và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giải quyết các thủ tục và thực hiện các chế độ lao động tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN, các chính sách đãi ngộ đối với người lao động.
- Hướng dẫn về nghiệp vụ tổ chức cán bộ và quản lý nguồn nhân lực cho các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Điều lệ, các văn bản nội bộ quy định chung của công ty (Quy chế, Quy định, Nội quy...)
- Tham gia xây dựng, thực hiện, tổng hợp và theo dõi công tác thi đua khen thưởng & kỷ luật.
- Tham gia xây dựng kế hoạch, chủ động liên hệ hoặc phối hợp với các đơn vị tìm các khóa đào tạo phù hợp với yêu cầu, tổng hợp, theo dõi công tác đào tạo.
- Giải quyết các công việc liên quan đến công tác tổ chức cán bộ với các cơ quan hữu quan và các công việc phù hợp theo yêu cầu của Tổng Giám đốc Công ty.
- Giải quyết các công việc liên quan đến bảo vệ chính trị nội bộ.
- Quản lý tài liệu, hồ sơ gốc tư cách pháp nhân của Công ty, hồ sơ cán bộ nhân viên, hồ sơ Đảng viên, các hồ sơ liên quan đến công tác tổ chức của toàn Công ty.

*Hành chính:*

- Tham mưu cho Tổng giám đốc quản lý, kiểm soát, bổ sung các nguồn lực vật chất: nhà đất, văn phòng làm việc, kho xưởng, trang thiết bị, tài sản, vật dụng rẻ tiền mau hỏng.
- Quản lý và tổ chức thực hiện các công tác cung ứng, phục vụ, hỗ trợ các nguồn lực vật chất thiết yếu cho các hoạt động tác nghiệp tại các đơn vị trong toàn Công ty: điện, nước, máy móc, thiết bị, văn phòng phẩm, vật dụng rẻ tiền mau hỏng, trang bị bảo hộ lao động...theo định mức quy định của Công ty.
- Tổ chức và thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, PCCC của toàn Công ty.
- Tổ chức thực hiện công tác văn thư lưu trữ của toàn Công ty.

- Tổ chức và thực hiện công tác phục vụ Ban Tổng giám đốc: vệ sinh văn phòng, đưa đón phục vụ khi đi công tác, lễ tân tiếp khách, tổ chức các sự kiện, hội họp...
- Tổ chức và thực hiện công tác phục vụ, chăm lo đời sống, sức khỏe cho CBNV: phục vụ bữa ăn trưa, khám sức khỏe định kỳ, vệ sinh môi trường, trông giữ phương tiện đi làm của CBNV...
- Giải quyết các thủ tục hành chính: xin cấp, sao y, chứng thực các loại văn bản giấy tờ, thủ tục cho CBNV đi công tác ngoại tỉnh, nước ngoài, các giao dịch về thủ tục hành chính với các cơ quan hữu quan.

#### *Bảo vệ:*

- Có kế hoạch và biện pháp giám sát ngăn chặn những hành vi xâm phạm tài sản trong Công ty.
- Tổ chức và quản lý chặt chẽ các bộ phận bảo vệ tại các điểm trực của Hội sở Công ty.
- Quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng, luôn nghiên cứu cải tiến trong công việc, sinh hoạt nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm cho nhân viên Bảo vệ thực hiện nghiêm chỉnh chức trách nhiệm vụ được giao.
- Xây dựng bổ sung phương án nội quy bảo vệ, trật tự trị an.
- Xây dựng, củng cố mạng lưới bảo vệ ở các bộ phận công tác, thường kỳ tổ chức sinh hoạt phản ánh tình hình, rút kinh nghiệm công tác.

#### *Công tác quân sự, dân quân tự vệ:*

- Nghiên cứu đề xuất với Đảng ủy, Tổng giám đốc về quản lý quân dự bị, tổ chức và huấn luyện lực lượng tự vệ, phương án chiến đấu bảo vệ cơ quan, trật tự trị an kể cả phối hợp với đơn vị bạn.
- Quản lý chặt chẽ các vũ khí, phương tiện được cấp phát sử dụng .
- Đề xuất giải quyết chế độ chính sách cho tự vệ luyện tập và làm nhiệm vụ.

#### *Công nghệ thông tin:*

- Xây dựng, trình Tổng giám đốc quy hoạch mạng lưới thông tin liên lạc, hệ thống mạng máy tính trong toàn Công ty.

- Tổ chức và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện, khai thác các ứng dụng, tiện ích của các hệ thống: thông tin liên lạc, công nghệ thông tin.
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn, nội quy sử dụng và các công tác bảo đảm an ninh, bảo vệ các cơ sở dữ liệu, bảo mật thông tin trên mạng.
- Tổ chức quản lý mạng lưới phụ trách máy tính, mạng của các đơn vị.
- Hướng dẫn, đào tạo, nâng cao kiến thức và kỹ năng xử lý các sự cố máy tính, mạng cho cán bộ mạng lưới và nhân viên theo khả năng.
- Quản lý cổng điện tử, trang web của Công ty và kiểm soát việc khai thác, sử dụng Internet từ mạng của Công ty.
- Tổ chức thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, khắc phục các sự cố kỹ thuật, ngoài khả năng của cán bộ mạng lưới.
- Chủ trì, giám sát việc triển khai lắp đặt trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin.

#### ***Phòng Quản lý công nợ***

- Phòng Quản lý công nợ có chức năng thu hồi biên bản đối chiếu công nợ đối với khách hàng của phòng Kinh doanh và những khách hàng chung giữa các Trung tâm kinh doanh và Hội sở.
- Căn cứ danh sách Thống kê số lượng biên bản đối chiếu công nợ do phòng Tài chính kế toán lập và gửi tới khách hàng theo quý, năm, phòng Quản lý công nợ có trách nhiệm phải thu hồi được 100% số biên bản trong vòng 60 ngày kể từ ngày kết thúc quý và trong vòng 100 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính (31/12)
- Biên bản thu hồi phải có giá trị pháp lý, có dấu và chữ ký của các bên.
- Chuyển biên bản đối chiếu công nợ đã thu hồi được về phòng Tài chính kế toán theo thời gian quy định kết thúc quý và năm như trên.
- Quản lý, sử dụng và bảo mật chứng từ, sổ sách tài liệu, chương trình phần mềm kế toán.
- Lập báo cáo về việc thu hồi biên bản đối chiếu công nợ theo quy định của Công ty và khi có yêu cầu của Tổng giám đốc.

Quản lý tài liệu, hồ sơ theo quy định của pháp luật và của Công ty

### ***Khởi cơ sở bán buôn***

- Công ty có 02 cơ sở bán buôn, đó là:
  - Cơ sở bán buôn số 1 tại quây 438 tầng 4, Trung tâm phân phối Dược và TTB Hapulico, tòa nhà 24T1 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội
  - Cơ sở bán buôn số 5 tại quây 120 tầng 1, TTTM VK.Pharm tại số 168 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.
- Cơ sở bán buôn là đơn vị hạch toán phụ thuộc trên nguyên tắc lấy thu bù chi, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng giám đốc và các phòng chức năng. Có chức năng giới thiệu, bán buôn những mặt hàng Công ty kinh doanh và tự khai thác.
- Hàng năm xây dựng mục tiêu chất lượng và kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh Công ty giao. Không ngừng cải tiến hoàn thiện các quy trình tác nghiệp và quản lý để hoạt động ngày càng hiệu quả.
- Chủ động khai thác phát triển thị trường, khách hàng, đặc biệt các mặt hàng mới. Xây dựng thiết lập các kênh phân phối tới khách hàng theo hướng chuyên nghiệp và lâu dài.
- Giới thiệu sản phẩm, chào hàng, bán hàng và tổ chức thực hiện việc nhập hàng, bảo quản, xuất hàng, giao nhận vận chuyển, kiểm soát chất lượng hàng hoá theo quy định của Công ty.

### ***Khởi các chi nhánh***

- Hiện tại Công ty có 06 chi nhánh bao gồm:
  - Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 – Chi nhánh Bắc Giang
  - Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 – Chi nhánh Quảng Ninh
  - Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 – Chi nhánh Nghệ An
  - Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 – Chi nhánh Đà Nẵng
  - Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 – Chi nhánh Gia Lai



- Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 là đơn vị phụ thuộc của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1, chịu sự lãnh đạo và điều hành tập trung, thống nhất của Tổng giám đốc, có chức năng tham mưu, giúp Tổng giám đốc quản lý và điều hành hoạt động của chi nhánh theo ngành nghề trên đăng ký kinh doanh và chức năng đại diện theo uỷ quyền của Tổng giám đốc.
- Chi nhánh là đơn vị hạch toán kế toán phụ thuộc, có con dấu và bảng cân đối tài khoản theo quy định.

*Chi nhánh được thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể sau đây:*

- Thực hiện các nhiệm vụ kinh doanh và nhiệm vụ chính trị xã hội theo sự phân công của Công ty trên phạm vi quy định.
- Tổ chức thực hiện và quản lý việc xuất, nhập hàng, bảo quản, kiểm soát chất lượng hàng hóa theo quy định của Công ty.
- Tổ chức phổ biến, chỉ đạo, triển khai, thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, của Công ty về hoạt động kinh doanh của chi nhánh.
- Tổng hợp, thống kê, nghiên cứu, phân tích và dự báo thị trường, sản phẩm trên địa bàn để tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc triển khai kế hoạch duy trì, phát triển kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức, thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm đối với hoạt động của các đơn vị trực thuộc chi nhánh theo quy định của Công ty và Pháp luật.
- Ký hợp đồng tín dụng, vay, trả vốn vay, chi trả lãi vay và các hồ sơ chứng từ liên quan theo phân cấp giới hạn tín dụng của Tổng giám đốc
- Thực hiện các nghiệp vụ và biện pháp quản lý Nhà nước về ngành nghề kinh doanh của Chi nhánh theo quy định của Công ty và của pháp luật.
- Thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Công ty và của pháp luật.

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai tài sản, tài chính theo quy định của pháp luật và của Tổng giám đốc.
- Báo cáo trả lời kiến nghị của các cơ quan ban ngành liên quan đến hoạt động của Chi nhánh theo quy định của Tổng giám đốc và của Pháp luật.
- Thực hiện công tác bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn tại trụ sở chi nhánh và các cơ sở vật chất khác thuộc thẩm quyền quản lý sử dụng của Chi nhánh.
- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Công ty và của Pháp luật.

## 6. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

### Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các Cổ đông, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, hoạt động thông qua các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu hoặc bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

### Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 (năm) năm, thành viên của HĐQT có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc khác của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

**Bảng 3: Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPCI**

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Phạm Đức Thọ	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty	Điều hành

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
3	Nguyễn Trí Lý	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	Điều hành
4	Nguyễn Hồng Nhung	Thành viên HĐQT	Không điều hành
5	Lê Nam Thắng	Thành viên HĐQT	Không điều hành

### Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 03 (ba) thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 (năm) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Thành viên Ban kiểm soát phải có trình độ đại học trở lên, trong đó 2/3 số thành viên có trình độ chuyên ngành Tài chính kế toán. Thành viên ban kiểm soát không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm được quy định trong Điều lệ Công ty.

**Bảng 4: Danh sách các thành viên Ban kiểm soát Công ty**

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Lường Thị Kim Thanh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Hồng Thúy	Kiểm soát viên
3	Bùi Thị Thanh Hải	Kiểm soát viên

### Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và bãi miễn. Ban Tổng giám đốc của Công ty bao gồm Tổng giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty và 02 Phó Tổng giám đốc. (Tháng 3/2017, Phó Tổng giám đốc phụ trách chất lượng nghỉ

chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị sẽ bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc mới)

**Bảng 5: Danh sách các thành viên Ban Tổng giám đốc**

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
2	Nguyễn Trí Lý	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

7. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông**

✓ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

**Bảng 6: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 03/4/2018**

Stt	Họ tên	Số ĐKKD/CMT/Hộ chiếu	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	Giấy CNĐKDN số 0100109385 ngày 08/12/2016	Số 12 Ngô Tất Tố, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Hà Nội	13.721.550	65,41
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Giấy CNĐKDN số 0104089394 ngày 10/11/2017	Cụm Công nghiệp Hà Bình Phương, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, Hà Nội	3.000.000	14,30
3	Nguyễn Doãn Liêm (*)	Số CMND: 011600497 Ngày cấp: 31/10/2013	Số 48A ngõ 134 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội	1.210.940	5,77
<b>Tổng</b>				<b>17.932.490</b>	<b>85,48</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

(\*): Trong số 1.210.940 cổ phần sở hữu, cổ đông Nguyễn Doãn Liêm có 3.000 cổ phần thuộc loại chuyển nhượng có điều kiện. Số cổ phần này nằm trong tổng số 849.700 cổ

phần hạn chế chuyển nhượng của Tổ chức đăng ký giao dịch. Cổ đông Nguyễn Doãn Liêm có quyền tự do chuyển nhượng 3000 cổ phần này kể từ thời điểm 01/01/2022.

✓ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ: Không có**

✓ **Cơ cấu cổ đông:**

**Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm 03/4/2018**

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ (%)
I	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>386</b>	<b>20.979.000</b>	<b>100,00</b>
	Trong đó:			
1	Tổ chức:	3	16.723.554	79,72
2	Cá nhân:	383	4.255.446	20,28
II	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	-	-	-
1	Tổ chức:	-	-	-
2	Cá nhân:	-	-	-
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>386</b>	<b>20.979.000</b>	<b>100,00</b>

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

8. **Danh sách công ty mẹ và công ty con của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1, những công ty mà CPC1 đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1:**

- Công ty mẹ: Tổng Công ty Dược Việt Nam – CTCP

Tên Công ty : Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP

Địa chỉ : Số 12 Ngô Tất Tố, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Hà Nội

---

---

Điện thoại	: 0243 844 3151	Fax: 0243 844 3665
Giấy CNĐKDN số	: 0100109385	
Hoạt động kinh doanh chính	: - Kinh doanh dược phẩm, thực phẩm chức năng, thiết bị y tế; - Nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ dược.	
Vốn điều lệ	: 2.370.000.000.000 đồng	
Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 03/4/2018	: 65,41%	
Giá trị vốn góp	: 137.215.500.000 đồng (tính theo mệnh giá)	

---

---

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

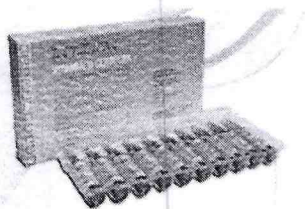
- Công ty con của Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1: Không có
- Công ty nắm quyền kiểm soát, cổ phần chi phối: Không có

### **9. Hoạt động kinh doanh**

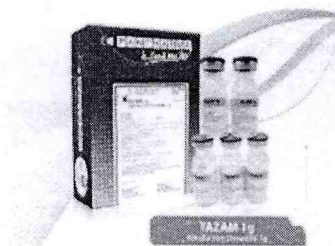
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 là công ty hoạt động trong lĩnh vực phân phối thuốc với hơn 47 năm kinh nghiệm phân phối thuốc tại Việt Nam. Từ năm 2007 đến nay, Công ty liên tục đạt chuẩn GDP (Good Distribution Practice - Thực hành phân phối tốt).

Sản phẩm phân phối của CPC1 khá đa dạng và phong phú, bao gồm các nhóm sản phẩm điều trị tiểu đường, xương khớp. Bên cạnh đó CPC1 còn phân phối các sản phẩm nổi tiếng của các công ty nước ngoài.

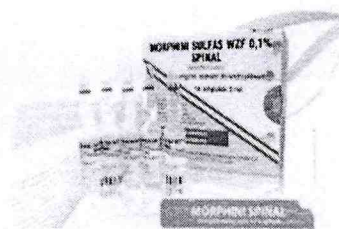
Sau đây là danh mục một số sản phẩm chính do CPC1 phân phối:



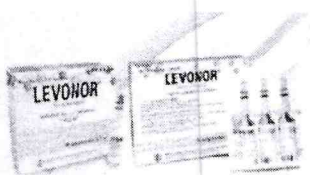
Vitamin B Complex



Tazam 1g



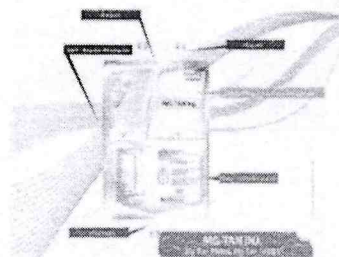
Morphini Spinal 0,1%



Levonor 1mg/ml



Tartrikson 1g



Mg-Tan 960ml, 1440ml

*(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPCI)*

Với mục tiêu hoạt động: Vì sức khỏe và hạnh phúc cộng đồng, kết hợp hài hòa giữa công tác kinh doanh ngày càng lớn mạnh với thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội mà Bộ Y tế, Chính phủ giao phó. Công ty xây dựng hệ thống phân phối thuốc chuyên nghiệp với hệ thống kho bảo quản thuốc và các chi nhánh phát triển mạnh mẽ trải từ Bắc tới Nam nhằm gia tăng độ bao phủ tới các nhà thuốc, cơ sở y tế, công ty dược trên toàn quốc; đồng thời giảm các khâu phân phối trung gian, giảm giá thành sản phẩm tới tay người sử dụng.

Hệ thống phân phối:

- Nhân lực: 361 cán bộ nhân viên với trình độ chuyên môn và lòng nhiệt huyết cao, luôn nỗ lực cống hiến cho sự phát triển của công ty.
- Hệ thống kho chính gồm 4 kho đạt tiêu chuẩn GSP với tổng diện tích kho trên 4.000 m<sup>2</sup>

- Văn phòng và các kho hàng tại các tỉnh, thành phố: Bắc Giang, Quảng Ninh, Nghệ An, Đà Nẵng, Gia Lai, Hồ Chí Minh. Riêng kho tại chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn GSP rộng trên 2500 m<sup>2</sup>.
- Xe chuyên dụng với hàng chục chiếc gồm đội xe ô tô vận tải, xe lạnh; Các xe đẩy và xe nâng hàng, đảm bảo khâu giao nhận vận chuyển thuốc đạt tiêu chuẩn GDP.
- Sử dụng phần mềm quản lý ERP, tất cả các nhân viên từ bất cứ đâu cũng có thể dễ dàng kết nối và thực hiện các hoạt động phục vụ công việc công ty.
- Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015.

Với hệ thống phân phối chuyên nghiệp, Công ty có khả năng cung ứng thuốc, hoá chất, vật tư tiêu hao, thiết bị y tế rộng khắp ở nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước. Trong nhiều năm qua, công ty đã cung cấp trên 3000 mặt hàng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế qua các chương trình, qua đấu thầu, theo yêu cầu cho các bệnh viện tuyến trung ương, tuyến tỉnh, tuyến huyện, các phòng khám, nhà thuốc bán lẻ góp phần giúp các cơ sở khám chữa bệnh nâng cao hiệu quả điều trị.



## Chi Nhánh & Cơ Sở Bán Buôn



Quầy 438 Tầng 4, TTPP Dược & trang thiết bị Hapulico, toà nhà 24T1 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội



Quầy 120, Tầng 1, TTTM VK.Pharm tại số 168 Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội



Lô 42+43 - N12 Đường Hoàng Văn Thụ, Tp Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang



Số 146 Ngõ 3 Đường Cao Thắng, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh



Số 11 Đường Lenin, Tp Vinh, tỉnh Nghệ An



Lô 75-76-77 Khu Dân Cư Số 2 Phần Lãng, P. An Khê, Q.Thanh Khê, Tp Đà Nẵng



200 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Hoa Lư, Tp Pleiku, Tỉnh Gia Lai



297/24A Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Tp Hồ Chí Minh

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

### 9.1. Giá trị dịch vụ qua các năm

**Bảng 8: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2016 - 2017**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Giai đoạn từ	Tỷ	Năm 2017	Tỷ
	04/01/2016 – 31/12/2016	lệ/DTT (%)		lệ/DTT (%)
Doanh thu thuần về bán hàng	2.176.095.363.079	97,54	2.351.072.892.829	98,37
Doanh thu cung cấp dịch vụ	64.890.214.730	2,91	41.631.073.180	1,74
Các khoản giảm trừ doanh thu	(10.031.100.041)	(0,45)	(2.678.873.991)	0,11
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.230.954.477.768</b>	<b>100</b>	<b>2.390.025.092.018</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Bảng cân đối kế toán đã được kiểm tra tại ngày 03/01/2016 và BCTC đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1)

## 9.2. Cơ cấu chi phí

**Bảng 9: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2016 – 2017**

Đơn vị: Đồng

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017	
	Giai đoạn từ	Tỷ	Năm 2017	Tỷ
	04/01/2016 – 31/12/2016	lệ/DTT (%)		lệ/DTT (%)
Giá vốn hàng bán	1.956.874.076.446	87,71	2.121.693.945.867	88,77
Chi phí tài chính	39.356.257.554	1,76	62.721.765.061	2,62
Chi phí bán hàng	173.343.658.821	7,77	162.628.680.392	6,80
Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.264.562.231	1,67	20.055.452.801	0,84
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.206.838.555.052</b>	<b>98,92</b>	<b>2.367.099.844.121</b>	<b>99,04</b>

(Nguồn: Bảng cân đối kế toán đã được kiểm tra tại ngày 03/01/2016 và BCTC đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1)

**10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**
**10.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2016 - 2017**
**Bảng 10: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016, 2017**
*Đơn vị: Đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng tài sản	1.387.651.926.178	1.863.356.828.259	34,28
Vốn chủ sở hữu	232.625.229.451	222.261.961.367	-4,45
Doanh thu thuần	2.230.954.477.768	2.390.025.092.018	7,13
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	33.903.025.386	35.178.468.796	3,76
Lợi nhuận khác	2.242.641.630	8.151.827.828	263,49
Lợi nhuận trước thuế	36.145.667.016	43.330.296.624	19,88
Lợi nhuận sau thuế	28.835.229.451	34.560.977.806	19,86
Giá trị sổ sách (đồng/cổ phiếu)	11.088	10.594	-4,45

*(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1)*
**10.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2016, 2017**
**✓ Khó khăn:**

- Luật Dược số 105/2016/QH13 có hiệu lực từ 01/01/2017, nghị định số 54/2017/NĐ-CP hướng dẫn Luật Dược hiệu lực từ 01/07/2017, thông tư văn bản pháp luật liên quan bắt đầu tác động sâu và rộng đến mọi hoạt động của ngành

được:

- Phát sinh thêm thủ tục hành chính mới đối với thuốc kiểm soát đặc biệt đòi hỏi các điều kiện chuyên môn chặt chẽ.
- Thời gian phê duyệt cấp phép thuốc gây nghiện, hướng tâm thần, tiền chất có số đăng ký lâu: ảnh hưởng đến tiến độ hàng về và thực hiện hợp đồng. Thường xuyên bị thiếu thuốc.
- Nhiều mặt hàng nhập khẩu có VISA sắp hết hạn/hết hạn nhưng các thủ tục gia hạn phải chờ văn bản hướng dẫn thực hiện nên thời gian giải quyết kéo dài dẫn đến thiếu hàng.
- Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cung ứng thuốc trong đấu thầu và bán hàng ngày càng lớn đặc biệt là thị trường ETC.
- Việc đấu thầu tập trung quốc gia là cơ hội nhưng cũng là thách thức không nhỏ với doanh nghiệp vì:
  - Khả năng cung ứng số lượng lớn theo gói thầu: doanh nghiệp có thể gặp rủi ro khi nhập về số lượng lớn và cung cấp dần theo tiến độ.
  - Khó khăn về quy mô và vốn để tham gia đấu thầu, trúng thầu cũng như cung cấp đầy đủ hàng hóa sau khi trúng thầu.
- Thị trường OTC cạnh tranh khốc liệt, giá bán và hiệu quả kinh doanh không cao.
- Kiểm soát nguồn hàng: do đầu ra hàng hóa phụ thuộc nhiều vào kênh đấu thầu nên một số hàng có ưu thế trúng thầu vượt với kế hoạch ban đầu đặt ra dẫn đến thiếu hàng ở một vài thời điểm.
- Tỷ giá EUR/VNĐ biến động nhiều làm giá đầu vào tăng cao với các hàng nhập khẩu từ Châu Âu.
- Năm 2016 cũng là năm đầu tiên Công ty chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần, vì vậy tổ chức hoạt động, mô hình vận hành vẫn cần thời gian thích ứng theo các quy định của công ty cổ phần.
- ✓ **Thuận lợi:**
  - CPC1 là thương hiệu mạnh, làm việc có uy tín;

- Nhân lực có trình độ chuyên môn cao, đội ngũ cán bộ nhân viên vững vàng;
- Sản phẩm, dịch vụ đa dạng;
- Được sự đồng thuận và thống nhất của Ban lãnh đạo Công ty về việc chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần. Công ty không bị xáo trộn nhiều nên duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

## 11. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### *Vị thế của công ty trong ngành:*

Trải qua 47 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của Bộ Y tế, các Cục, Vụ, Viện, Tổng Công ty Dược Việt Nam và các cơ quan chức năng có liên quan, có tập thể Cán bộ công nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 đã không ngừng phát triển, thương hiệu CPC1 ngày càng lớn mạnh và trở thành nhà phân phối thuốc chuyên nghiệp hàng đầu ở Việt Nam.

Những thành tích nổi bật rất đáng tự hào được Đảng và Nhà nước ghi nhận và tặng thưởng trong thời kỳ đổi mới:

- Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 2011)



- Huân chương Lao động hạng nhất (năm 2006)



- Cờ thi đua của Chính phủ các năm 2006, 2008, 2010



### *Triển vọng phát triển của ngành:*

Ngành dược của Việt Nam được đánh giá là vẫn trong giai đoạn đầu của thời kỳ phát triển, được thể hiện ở các tiêu chí như tăng trưởng nhanh so với trung bình các ngành kinh tế trong nước, số lượng sản phẩm tăng, nhu cầu đầu tư vào công nghệ và phát triển sản phẩm lớn.

Tốc độ tăng trưởng ngành dược của Việt Nam ở mức cao gần 19%/năm, con số này cao hơn mức tăng trưởng GDP của Việt Nam và cao hơn mức tăng trưởng trung bình ngành dược thế giới là 7-10%/năm.

Theo thang cấp độ đánh giá của WTO và UNIDO, ngành công nghiệp dược của Việt Nam đang dừng lại ở gần mức độ 3 tức là Việt Nam có nền công nghiệp dược nội địa, sản xuất được thuốc generic, xuất khẩu được một số thành phẩm. Tuy nhiên, đa số vẫn phải nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài. Vì vậy, ngành công nghiệp dược trong nước vẫn còn cơ hội phát triển mạnh khi có chuỗi cung ứng dược liệu trong nước, cũng như sự đầu tư lớn vào ngành thuốc đặc trị để có thể giảm nhập khẩu. Sau khi gia nhập WTO, ngành dược Việt Nam bắt đầu phát triển nhanh. Trong vòng 05 năm qua, nhiều sản phẩm dược nội địa mới đã được giới thiệu. Tuy nhiên nếu so sánh với các quốc gia có ngành dược phẩm phát triển thì cơ sở hạ tầng và công nghệ của Việt Nam còn lạc hậu, không theo kịp.

Theo Quyết định số 43/2007/QĐ-TTg ngày 29/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về Đề án "Phát triển công nghiệp Dược và xây dựng mô hình hệ thống cung ứng thuốc của Việt Nam giai đoạn 2007 - 2015 và tầm nhìn đến năm 2020", mục tiêu phát triển ngành công nghiệp Dược Việt Nam thành ngành kinh tế - kỹ thuật mũi nhọn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao năng lực sản xuất thuốc trong nước

và kiện toàn hệ thống cung ứng thuốc của Việt Nam để chủ động cung ứng thường xuyên, kịp thời và đủ thuốc có chất lượng, giá cả hợp lý, sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả phục vụ sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đáp ứng yêu cầu hội nhập khu vực và thế giới. Cụ thể:

- Về phát triển công nghiệp dược Việt Nam:

Xây dựng và phát triển hệ thống các nhà máy sản xuất thuốc trong nước, tiến tới đáp ứng cơ bản nhu cầu về thuốc phòng và chữa bệnh cho nhân dân; bảo đảm thuốc sản xuất trong nước đáp ứng được 70% trị giá tiền thuốc vào năm 2015 và 80% vào năm 2020, trong đó thuốc thuộc danh mục: thuốc thiết yếu, thuốc phục vụ cho các chương trình y tế quốc gia đáp ứng được khoảng 90% nhu cầu sử dụng;

Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học bao gồm: nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu triển khai và sản xuất thử nghiệm các nguyên liệu làm thuốc phục vụ phát triển công nghiệp hóa dược và đáp ứng nhu cầu nguyên liệu sản xuất thuốc trong nước;

Xây dựng và phát triển các nhà máy hoá dược nhằm sản xuất và cung cấp nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp bào chế thuốc; bảo đảm đáp ứng được 20% nhu cầu nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp bào chế thuốc vào năm 2015 và 50% vào năm 2020;

Phát huy tiềm năng, thế mạnh về dược liệu và thuốc y học cổ truyền, đẩy mạnh công tác quy hoạch, nuôi trồng và chế biến dược liệu, xây dựng ngành công nghiệp bào chế thuốc từ dược liệu và thuốc y học cổ truyền trở thành một phần quan trọng của ngành Dược Việt Nam; bảo đảm số lượng thuốc có nguồn gốc từ dược liệu và thuốc y học cổ truyền chiếm 30% số thuốc được sản xuất trong nước vào năm 2015 và 40% vào năm 2020.

- Về xây dựng mô hình hệ thống cung ứng thuốc:

Xây dựng và phát triển hệ thống lưu thông phân phối và cung ứng thuốc từ trung ương đến địa phương nhằm chủ động điều tiết ổn định thị trường thuốc, phục vụ tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, bảo đảm mọi người dân có nhu cầu đều có thể tiếp cận được với nguồn thuốc có chất lượng và giá cả hợp lý.

## 12. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty tính đến thời điểm 01/3/2018 là 361 người.

**Bảng 11: Cơ cấu lao động Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1**

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>• Phân theo trình độ lao động</b>		
- Đại học và trên đại học	156	43,21
- Cao đẳng	12	3,33
- Trung cấp	140	38,78
- Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	23	6,37
- Lao động chưa qua đào tạo	30	8,31
<b>Tổng cộng</b>	<b>361</b>	<b>100,00</b>
<b>Trong đó:</b>		
- Lao động gián tiếp	62	17,17
- Lao động trực tiếp	299	82,83
<b>• Phân theo giới tính</b>		
- Nam	166	45,98
- Nữ	195	54,02

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

- Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, ...

Chế độ làm việc: Người lao động làm việc 8 tiếng/ngày, 5 ngày/tuần. Được trang bị các máy móc, thiết bị, công cụ dụng cụ và bảo hộ lao động cần thiết, phù hợp với từng vị trí công việc.



Chính sách lương - thưởng: Việc trả lương, trả thưởng thực hiện theo quy chế tiền lương, tiền thưởng của công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc. Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh, công ty xây dựng chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích, tạo động lực cho người lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của công ty. Mức lương bình quân năm 2016 là 11 triệu đồng/người/tháng, năm 2017 là: 13 triệu đồng/người/tháng.

Chính sách lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ nghỉ phép cho cán bộ nhân viên theo đúng quy định của pháp luật. Hàng năm, Công ty tổ chức cho người lao động được tham quan du lịch trong nước và nước ngoài.

Chính sách đào tạo: Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động. Với những phần chuyên môn nâng cao, các văn bản pháp luật mới..., Công ty thuê các Trung tâm đào tạo để tổ chức đào tạo, phổ biến cho các cấp quản lý, cho người lao động.

### **13. Chính sách cổ tức**

- Mức cổ tức năm 2016 là 8% bằng tiền
- Mức cổ tức năm 2017 là 12% bằng tiền, năm 2017 Công ty đã tạm ứng cổ tức là 8%.
- Chính sách cổ tức cụ thể qua từng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

### **14. Tình hình tài chính**

#### **14.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

##### **✓ Trích khấu hao tài sản cố định**

- Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc.
- Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.
- Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 20 – 25 năm
- Máy móc và thiết bị 3 – 6 năm
- Phương tiện vận tải và thiết bị truyền dẫn 5 – 8 năm
- Thiết bị văn phòng 3 – 7 năm

✓ **Thanh toán các khoản nợ phải trả**

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại ngoại tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của công ty. Tính đến thời điểm hiện tại, Công ty không có bất kỳ khoản nợ nào quá hạn.

✓ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Quỹ phúc lợi cải thiện, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của CBNV; phục vụ các hoạt động phúc lợi xã hội, văn hóa thể thao, từ thiện,...

Quỹ đầu tư phát triển được sử dụng để đầu tư mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc đầu tư chiều sâu của Công ty.

✓ **Tình hình công nợ của Công ty**

**Bảng 12: Số dư các khoản vay và nợ thuê tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Vay và Nợ thuê tài chính ngắn hạn	529.665.651.984	889.083.970.171
Vay và Nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>529.665.651.984</b>	<b>889.083.970.171</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPCI)

**Tình hình các khoản phải thu của Công ty**

**Bảng 13: Số dư các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>769.596.757.638</b>	<b>744.074.551.239</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	667.709.355.838	656.939.591.087
Trả trước cho người bán ngắn hạn	3.878.134.999	11.793.842.086
Phải thu ngắn hạn khác	103.560.838.065	76.817.183.505
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(5.551.571.264)	(1.476.065.439)
Các khoản phải thu dài hạn	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>769.596.757.638</b>	<b>744.074.551.239</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPCI)

✓ **Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty**

**Bảng 14: Số dư các khoản nợ phải trả của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>1.153.481.478.121</b>	<b>1.639.549.648.286</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	443.962.385.687	578.555.119.977

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	45.067.911.288	34.972.298.672
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.454.164.952	923.037.442
Phải trả người lao động	11.343.935.212	14.043.637.466
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	7.048.937.309	1.298.045.812
Phải trả ngắn hạn khác	113.319.999.973	115.722.719.187
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	529.665.651.984	889.083.970.171
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	618.491.716	4.950.819.559
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>1.545.218.606</b>	<b>1.545.218.606</b>
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	1.545.218.606	1.545.218.606
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.155.026.696.727</b>	<b>1.641.094.866.892</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPCI)

✓ **Tình hình các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty**

**Bảng 15: Số dư các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>24.771.312.461</b>	<b>24.771.312.461</b>
Chứng khoán kinh doanh	24.771.312.461	24.771.312.461
- CTCP Dược phẩm CPCI – Hà Nội	20.443.659.675	20.443.659.675

- CTCP Hóa – Dược phẩm Mekophar	2.384.307.722	2.384.307.722
- CTCP Dược Hà Tĩnh	971.029.662	971.029.662
- CTCP Dược phẩm TV.Pharm	300.659.375	300.659.375
- CTCP Dược phẩm Trung ương Vidipha	472.871.724	472.871.724
- CTCP Dược và Dịch vụ TM Tuyên Quang	197.784.303	197.784.303
- Công ty TNHH Sonofi-aventis Việt Nam	1.000.000	1.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>24.771.312.461</b>	<b>24.771.312.461</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPCI)

#### 14.2. Các chỉ số tài chính cơ bản

**Bảng 16: Một số chỉ số tài chính trong 2 năm gần nhất**

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
<b>• Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,12	1,06
- Hệ số thanh toán nhanh (lần) [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	0,74	0,52
<b>• Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản (lần)	0,83	0,88
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (lần)	4,97	7,38
<b>• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
- Vòng quay hàng tồn kho (lần)	2,99	3,24

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)		
- Vòng quay Tổng tài sản (lần) (DTT/Tổng tài sản bình quân)	1,37	1,47
<b>• Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
- Lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	1,29	1,45
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT (%)	1,52	1,47
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (%)	12,68	15,20
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (%)	1,77	2,13

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPCI)

## 15. Tài sản

### 15.1. Tài sản cố định

**Bảng 17: Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ GTCL/NG (%)
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>163.391.794.297</b>	<b>61.133.053.743</b>	<b>0,37</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	121.308.492.551	51.971.380.365	0,43
Máy móc thiết bị	23.690.508.423	5.672.134.902	0,24
Phương tiện vận tải và thiết	16.219.214.078	2.564.981.354	0,16

bị truyền dẫn

Thiết bị văn phòng	2.173.579.245	924.557.122	0,43
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>31.479.045.080</b>	<b>28.772.611.880</b>	<b>0,91</b>
Quyền sử dụng đất	28.777.831.880	28.772.611.880	1,00
Phần mềm máy tính	2.701.213.200	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>194.870.839.377</b>	<b>89.905.665.623</b>	<b>0,46</b>

(Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1)

## 15.2. Tài sản dở dang dài hạn

**Bảng 18: Giá trị tài sản dở dang dài hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và 31/12/2017**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
<b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	<b>16.975.963.247</b>	<b>637.272.812</b>
- Xây dựng cơ bản	16.975.963.247	637.272.812
<i>Trong đó:</i>		
Công trình văn phòng tại số 87 Nguyễn Văn Trỗi	16.975.963.247	637.272.812
<b>Tổng cộng tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>16.975.963.247</b>	<b>637.272.812</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 của CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1)

## 15.3. Tình hình đất đai, nhà xưởng của Công ty

**Bảng 19: Tình hình đất đai tại thời điểm 31/12/2017**

TT	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
1	Số 356 - 356A Đường Giải phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	10.086,20	Văn phòng - Kho	Thuê 50 năm từ ngày 15/10/1993 - 15/10/2043  Trong đó có: 3.106 m2 nằm trong chỉ giới mở đường giao thông Khi Nhà nước thu hồi để làm đường quy hoạch phải bàn giao lại theo quy định.
<i>Trong đó</i>				
	<i>Khu văn phòng: 356A đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, T. Hà Nội</i>	<i>1.409,60</i>	<i>Văn phòng</i>	
	<i>Khu kho: 356 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội</i>	<i>8.676,60</i>	<i>Kho</i>	
2	Số 87 phố Nguyễn Văn Trỗi, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	3.462,00	Trụ sở văn phòng của Công ty	Thuê 50 năm kể từ ngày 31/12/2014  Trong đó có: 948 m2 nằm trong chỉ giới mở đường giao thông Khi Nhà nước thu hồi để làm đường quy hoạch phải bàn giao



TT	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu  lại theo quy định
3	Số 136 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	95,5	Văn phòng	Thuê 50 năm kể từ ngày 15/10/1993
4	Số 105-106 phố Nguyễn Công trứ, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	107,5	Văn phòng	Thuê đất hàng năm
5	Thôn Lưu Phái, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP. Hà nội	1.900,00	Kho	Đang tranh chấp với Viện Dược liệu – Bộ Y tế (Chi tiết tại mục 19)
6	Thửa đất số 42,43-N12 Khu dân cư mới số 1, Phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang	154,70	Làm Văn phòng chi nhánh và kho	Giao đất có thu tiền sử dụng đất
7	Lô A-272 Khu Dân cư nam Cầu Cẩm lệ, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng	107,50	Dự kiến làm kho	Giao đất có thu tiền sử dụng đất
8	Lô A-274 Khu Dân cư nam Cầu Cẩm lệ, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng	107,50	Dự kiến làm kho	Giao đất có thu tiền sử dụng đất
9	Thửa đất số 75 – 76 – 77 Khu dân cư số 2 Phần Lãng, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP.	300,00	Văn phòng chi nhánh và kho	Giao đất có thu tiền sử dụng đất

TT	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
	Đà Nẵng			
10	Số 7B/27/5 đường Thành Thái, phường 14, quận 10, TP Hồ Chí Minh	99,80	Văn phòng	Giao đất có thu tiền sử dụng đất
11	Số 297/24A đường Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh	293,20	Văn phòng của Chi nhánh	Giao đất có thu tiền sử dụng đất
12	Thửa đất số 303, Lô 20 đường số 7, Khu CN Tân Tạo, phường Tân tạo A, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh	5.115,00	Kho	Thuê đất trả tiền một lần từ tháng 10/2005 đến tháng 8/2050
13	Lô số 3 đường số 4, Khu CN Tân Tạo mở rộng, phường Tân tạo A, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh	5.610,00	Kho	Thuê đất trả tiền một lần từ tháng 21/2/2017 đến tháng 16/8/2050

(Nguồn: Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1)

## 16. Dự kiến Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

**Bảng 20: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 - 2019**

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018		Kế hoạch năm 2019 (*)	
		Giá trị	% +/- so với 2017	Giá trị	% +/- so với 2018
Vốn điều lệ	209.790	209.790	-	-	-

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018		Kế hoạch năm 2019 (*)	
		Giá trị	% +/- so với 2017	Giá trị	% +/- so với 2018
Doanh thu thuần	2.390.025	2.600.000	8,79	-	-
Lợi nhuận sau thuế	34.561	36.000	4,16	-	-
LNST/doanh thu thuần (%)	1,45	1,38	-	-	-
LNST/VĐL (%)	16,47	17,16	-	-	-
Cổ tức (dự kiến) (%)	12	12	0,00	-	-

(Nguồn: Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 1048/2018/NQĐHĐCĐ ngày 23/04/2018)

(\*) Năm 2019 công ty chưa có kế hoạch lợi nhuận và cổ tức)

✓ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty được đề ra trên cơ sở các hợp đồng đã ký kết và các dự án đã, đang và sẽ triển khai. Kế hoạch có thể thay đổi theo diễn biến thực tế. Công ty có kế hoạch xây dựng thêm kho GSP tại TP. HCM để mở rộng hoạt động phân phối tại thị trường phía Nam, theo kế hoạch việc mở rộng sẽ giúp công ty tăng trưởng về doanh thu. Ngoài ra với việc nâng cấp phần cứng và cải tiến hệ thống phần mềm ERP (BFO) sẽ giúp nâng suất lao động của toàn công ty gia tăng, đồng thời giúp CPC1 kiểm soát được quá trình hoạt động kinh doanh phân phối sẽ củng cố cho kế hoạch tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2018.

Theo báo cáo của Công ty Doanh thu Quý 1 năm 2018 đạt 577,2 tỉ, đạt 22,2% kế hoạch năm 2018 (Kế hoạch là 2600 tỉ). Lợi nhuận sau thuế 8,87 tỉ, đạt 24,64% kế hoạch năm 2018 đề ra (Kế hoạch là 36 tỉ). Doanh số hàng bán thường tăng cao vào những quý cuối năm, do đó kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2018 Công ty đề ra có thể đạt được.

**17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)**

Không có.

**18. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

➤ **Định hướng:** Phát triển bền vững cả về quy mô và chiều sâu các sản phẩm và dịch vụ chủ lực hiện có, tăng doanh thu và hiệu quả, phấn đấu đưa Công ty trong giai đoạn từ 2016 - 2021 trở thành doanh nghiệp mạnh trong ngành Dược.

➤ **Chiến lược phát triển:**

- Tiếp tục củng cố, xây dựng hệ thống phân phối.
- Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh doanh hàng năm.
- Duy trì và phát huy hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm.
- Phát triển mạnh các sản phẩm có lợi thế và doanh số cao
- Tăng cường hợp tác liên doanh, liên kết các công ty trong và ngoài nước, để phát triển sản phẩm mới có công nghệ cao, đảm bảo chất lượng và khai thác tốt nhất các nguồn lực của công ty.
- Đầu tư nguồn lực và từng bước thực hiện chuyên nghiệp hóa công tác Marketing, nhằm xây dựng và củng cố thương hiệu Công ty và nhãn hiệu sản phẩm.
- Đào tạo và xây dựng đội ngũ CBNV chuyên nghiệp có trình độ chuyên môn và năng lực đáp ứng yêu cầu công việc.
- Khai thác tốt nhất các khả năng hiện có của Công ty

**19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty**

Công ty hiện có một dãy kho chứa hàng tại Thôn Lưu Phái, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội. Khu đất này được Viện Dược liệu nhượng lại từ những năm 1962 để làm kho chứa các mặt hàng dễ cháy nổ, với diện tích 311,5 m<sup>2</sup> trên diện tích khoảng 1.900m<sup>2</sup> khu đất này nằm trong khuôn viên của Trung tâm cây thuốc thuộc Viện Dược liệu.



- Số điện thoại liên lạc: 0913 558 959
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ đại học
- Quá trình làm việc:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1996 - 04/2007	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Phòng KDXNK	Chuyên viên
04/2007 - 10/2007	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Phòng KDXNK	Tổ trưởng tổ nhập khẩu
10/2007 - 03/2009	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Phòng XNK	Phó trưởng phòng
04/2009 - 07/2010	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Phòng XNK	Trưởng phòng
08/2010 - 12/2015	Công ty TNHH MTV Dược phẩm TƯ 1- Phòng XNK	Trưởng phòng
17/12/2015 - nay	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 4.202.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,03% vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- + *Cổ phần sở hữu cá nhân: 6.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% vốn điều lệ.*
- + *Cổ phần đại diện sở hữu của Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP: 4.195.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,00% vốn điều lệ*



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/1986 - 04/1989	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Kho dược	Nhân viên
04/1989 - 12/1995	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Cửa hàng TT giới thiệu thuốc	Nhân viên
12/1995 - 11/1998	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Quầy thuốc phòng Kế hoạch Nghiệp vụ	Nhân viên
11/1998 - 12/2002	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	Trưởng Chi nhánh
01/2003 - 03/2004	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Cửa hàng số 10 Nguyễn Lương Bằng	Phụ trách cửa hàng
04/2004 - 11/2004	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Phòng KDXNK	Phó trưởng phòng
12/2004 - 05/2005	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Phòng KDXNK	Trưởng phòng
05/2005 - 07/2007	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Phòng Kinh doanh	Phó GD kiêm trưởng phòng KD
08/2007 - 07/2010	Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Giám đốc
08/2010 - 12/2015	Công ty TNHH MTV Dược phẩm TƯ 1	Chủ tịch kiêm Giám đốc
17/12/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	Thành viên HĐQT
01/01/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	Tổng giám đốc





- Nguyên quán: Xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá
- Địa chỉ thường trú: Số 18/45 Đỗ Nhuận, phường Sơn Kỳ, Tân Phú, TP Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại liên lạc: 0908 442 939
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/1984 - 09/1985	Xí nghiệp dược phẩm Gia Lai Kon tum	Cán bộ kỹ thuật
10/1985 - 12/1986	Xí nghiệp dược phẩm Gia Lai Kon tum	Quản đốc phân xưởng Berberin
01/1987 - 03/1989	Xí nghiệp liên hiệp Dược Gia Lai – Kon Tum, Phòng KTKN	Trưởng phòng
04/1989 - 09/1990	Xí nghiệp liên hiệp Dược Gia Lai – Kon Tum, Phòng kỹ thuật	Trưởng phòng
10/1990 - 09/1991	Xí nghiệp liên hiệp Dược Gia Lai – Kon Tum	Phó Quản đốc phân xưởng SX
10/1991 - 09/1993	Xí nghiệp liên hiệp Dược Gia Lai – Kon Tum	Quản đốc phân xưởng
10/1993 - 11/1996	Công ty dược phẩm Gia Lai - Phòng Kế hoạch nghiệp vụ	Phó Trưởng phòng
11/1996 - 10/2002	Công ty dược phẩm Gia Lai - Phòng Kế hoạch nghiệp vụ	Trưởng phòng
11/2002 - 12/2002	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh	Chuyên viên
01/2003 - 05/2009	Công ty Dược phẩm Trung ương 1 - Chi nhánh	Trưởng chi nhánh

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
	thành phố Hồ Chí Minh	
06/2009 - 07/2010	Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc CN TP. HCM
08/2010 - 12/2015	Công ty TNHH MTV Dược phẩm TƯ 1	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc CN TP. HCM
17/12/2015 - nay	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	Thành viên HĐQT
01/01/2016 - 31/12/2017	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc CN TP. HCM
01/01/2018 - nay	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1	Phó Tổng giám đốc Công ty

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần sở hữu: 4.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- + *Cổ phần sở hữu cá nhân: 4.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ.*
- + *Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ*
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phần: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 45.000.000 đồng/tháng



- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

➤ ***Bà Nguyễn Hồng Nhung - Thành viên HĐQT***

- Họ và tên: **Nguyễn Hồng Nhung**

Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 13/12/1979

Nơi sinh: Nam Định

- Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh







---

	toán tài vụ	
08/2010 - 02/2011	Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương	Chuyên viên
	1 - Phòng Kế toán tài vụ	
03/2011 - 12/2015	Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương	Chuyên viên
	1 - Phòng Tài chính kế toán	
Từ 12/2015 - nay	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương	Trưởng Ban kiểm soát
	CPCI	

---

- Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPCI
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu: 7.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04% vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- + *Cổ phần sở hữu cá nhân: 7.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04% vốn điều lệ.*
- + *Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ*
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phần: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 30.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

➤ **Bà Nguyễn Hồng Thúy - Kiểm soát viên**

- Họ và tên: **Nguyễn Hồng Thúy** Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 24/8/1982 Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 001182002421 cấp ngày 19/6/2014 tại Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 575a Thụy Khuê - Tây Hồ - Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0975752666





- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 011989685 cấp ngày: 21/6/2011 tại Hà Nội
- Nguyên quán: Xã Nhân Chính, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: TT2 - B1 - Bắc Linh Đàm, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0912 818 410
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ đại học
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1997 – 12/1998	Tổ AB-KS Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Nhân viên kiểm hàng
1/1999- 2/2003	Tổ AB-KS-BBBD Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Nhóm trưởng nhóm kiểm hàng
11/1999-5/2004	Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Đại biểu Hội đồng nhân dân Quận Thanh Xuân khóa 2
3/2003-11/2009	Phòng Kinh doanh - Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Nhân viên
12/2009-12/2011	Phòng Quản lý chất lượng - Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Nhân viên
1/2012-2/2015	Phòng Tổ chức hành chính - Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Nhân viên
3/2015-9/2015	Phòng Tổ chức hành chính - Công ty Dược phẩm Trung ương 1	Phó trưởng phòng

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2015- nay	Phòng Tổ chức hành chính - CTCP Dược phẩm Trung ương CPC1	Trưởng phòng

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng phòng Tổ chức hành chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần sở hữu: 4.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ.

*Trong đó:*

- + *Cổ phần sở hữu cá nhân: 4.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ.*
- + *Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.*
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phần: Không có
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 2.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

### 3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Danh sách các thành viên Ban Tổng giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Doãn Liêm	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty
2	Nguyễn Trí Lý	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc
3	Đặng Thị Dư	Kế toán trưởng

➤ Ông Nguyễn Doãn Liêm - Tổng giám đốc Công ty, thành viên HĐQT

(Xem tại phần Sơ yếu lí lịch Hội đồng quản trị)



- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 6.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 3.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phần:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quan hệ	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần nắm giữ
1	Đặng Thị Nga	1960	Chị	011551247	24/5/2012	Hà Nội	3.600


- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: 30.000.000 đồng/tháng
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

#### 4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 đang hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý hoạt động theo các quy định về Công ty đại chúng, việc minh bạch hóa bộ máy quản lý, công bố thông tin được thực hiện đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định. Công ty luôn chú trọng việc tiếp tục nâng cao công tác quản trị như sau:

- Rà soát và hoàn thiện tất cả quy trình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Đào tạo nguồn nhân lực kế cận, khuyến khích và tạo điều kiện cho nhân viên Công ty nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn;
- Áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình kiểm soát, quản lý hoạt động kinh doanh sản xuất;
- Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao tính sáng tạo trong công tác quản lý cũng như trong sản xuất nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững.
- Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

**III. PHỤ LỤC**

1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán;
3. Phụ lục III: BCTC kiểm toán năm 2017. 

Hà Nội, ngày 04 tháng 06 năm 2018

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CHỨNG KHOÁN CÔNG THƯƠNG  
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Chu Mạnh Hiền**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐKGD  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Doãn Liêm**